

Số: 466 /BC-UBND

Tiêu Cần, ngày 20 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9, lũy kế 9 tháng năm 2023
và một số công tác trọng tâm tháng 10/2023 và quý IV năm 2023**

**I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VÀ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN**

- Quán triệt Nghị quyết năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện, trong tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch UBND huyện đã tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của Ban Thường vụ Huyện ủy để triển khai đồng bộ các giải pháp, chỉ đạo các ngành, các địa phương tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Trong chỉ đạo, điều hành luôn bám sát Quy chế làm việc gắn với công tác cải cách hành chính; tiếp tục phát huy tốt và đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân trong giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và phương châm hành động của tỉnh và của huyện, do đó các nhiệm vụ trọng tâm cơ bản đạt theo yêu cầu kế hoạch đề ra.

- Chủ tịch UBND và các Phó Chủ tịch UBND huyện dự Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ 2020-2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và tỉnh; Hội nghị gặp gỡ, đối thoại tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX. Ngoài ra còn tham dự các cuộc họp, hội nghị, làm việc... do Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở, ban, ngành tỉnh và Ban Thường vụ Huyện ủy triệu tập... Tiếp và làm việc với các Đoàn khách trong và ngoài nước đến địa phương trao đổi nắm tình hình địa phương, hoạt động an sinh xã hội và tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn huyện. Dự khai trương điểm du lịch Lê Ngân Homestay tại ấp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi; phối hợp đề khảo sát, chọn điểm tổ chức Diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh...

- Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình và Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023.

- Ủy ban nhân dân huyện thành lập các đoàn đi thăm các cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang, các đối tượng chính sách người có công, đối tượng bảo trợ xã hội đặc biệt là các đối tượng chính sách, gia đình nghèo, người già neo đơn, trẻ mồ côi, giải quyết kịp thời các chế độ chính sách,... đồng thời thực hiện tốt các hoạt động an sinh xã hội để mọi người, mọi nhà đều được vui Xuân, đón Tết.

Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình triển khai công tác xây dựng xã và huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu; công tác quy hoạch và xây dựng hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại IV, huyện Tiểu Cần; phối hợp các ngành chức năng tỉnh thực hiện các thủ tục, hồ sơ GPMB thuộc Dự án cầu Đại Ngãi.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác vệ sinh môi trường, quản lý trật tự đô thị theo tinh thần Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; quan tâm công tác phát triển doanh nghiệp và công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

* **Tình hình kinh tế:** Giá trị sản xuất ước đạt **8.129,744** tỷ đồng, đạt **81,54%** kế hoạch (*KH 9.970 tỷ đồng*), tăng **11,24%** so cùng kỳ. Trong này, khu vực I ước đạt **2.019,756** tỷ đồng, đạt **83,46%** kế hoạch, tăng **21,4%** so cùng kỳ; khu vực II ước đạt **3.563** tỷ đồng, đạt **83,58%** kế hoạch, tăng **20,6%** so cùng kỳ và khu vực III ước đạt **2.546,988** tỷ đồng, đạt **77,49%** kế hoạch, tăng **9,63%** so cùng kỳ.

1. Tài chính - ngân sách: Thu NSNN **12,068** tỷ đồng, lũy kế **501,309** tỷ đồng, đạt **93,53%** dự toán (*DT 536,113 tỷ đồng*), tăng **1,68%** so cùng kỳ, trong này thu NSNN trên địa bàn **4,545** tỷ đồng, lũy kế **47,213** tỷ đồng, đạt **80,71%** chỉ tiêu (*CT 58,5 tỷ đồng*), giảm **5,8%** so cùng kỳ. Tổng chi NSĐP **55,106** tỷ đồng, lũy kế **362,723** tỷ đồng, đạt **68,23%** dự toán (*DT 531,613 tỷ đồng*), giảm **1,98%** so cùng kỳ; trong này CNS huyện **45,204** tỷ đồng, lũy kế **308,295** tỷ đồng, đạt **69,38%** dự toán (*DT 444,343 tỷ đồng*); CNS xã **9,902** tỷ đồng, lũy kế **54,428** tỷ đồng, đạt **62,37%** dự toán. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt **153** tỷ đồng, lũy kế **2.176** tỷ đồng, đạt **82,11%** so kế hoạch, tăng **12,63%** so cùng kỳ.

2. Tình hình phát triển ngành, lĩnh vực:

2.1. Sản xuất nông nghiệp:

a. Trồng trọt:

- **Cây lúa:** Diện tích xuống giống **25.241,1** ha, đạt **80,54%** kế hoạch (*KH 31.340 ha*), giảm **13,87%** cùng kỳ. Thu hoạch **19.789,1** ha, sản lượng **115,537,02** tấn, đạt **64,03%** kế hoạch (*KH 180.445 tấn*), giảm **7,29%** so cùng kỳ⁽¹⁾.

- **Cây màu:** Xuống giống **2.904,31** ha, đạt **79,04%** kế hoạch (*KH 3.674,5 ha*), tăng **20,27%** so cùng kỳ; thu hoạch **2.688,88** ha, đạt **92,58%** diện tích gieo trồng, sản lượng **72.291,5** tấn, đạt **74,12%** kế hoạch (*KH 97.532,9 tấn*) và tăng **54,5%** so cùng kỳ⁽²⁾.

⁽¹⁾ Trong này: Vụ Đông Xuân 2022-2023 xuống giống **10.562,7** ha, đạt **100,12%** kế hoạch (*KH 10.550 ha*), giảm **6,35%** so cùng kỳ; thu hoạch **10.562,7** ha, năng suất bình quân **6,53** tấn/ha, sản lượng **68.943,7** tấn, đạt **95,96%** kế hoạch (*KH 71.846 tấn*), giảm **4,04%** so cùng kỳ. Vụ Hè Thu xuống giống **10.407,4** ha, đạt **98,28%** kế hoạch (*KH 10.590 ha*), giảm **1,67%** so cùng kỳ; thu hoạch **9.226,4** ha, năng suất bình quân **5,05** tấn/ha, sản lượng **46.593,32** tấn, đạt **85,43%** kế hoạch (*KH 54.539*), giảm **5,93%** so cùng kỳ. Vụ Thu Đông xuống giống **4.271** ha, đạt **41,87%** kế hoạch (*KH 10.200 ha*), giảm **42,61%** so cùng kỳ.

⁽²⁾ Trong này: **Màu lương thực** xuống giống **113,2** ha, đạt **85,76%** kế hoạch (*KH 132 ha*) và tăng **21,39%** so cùng kỳ; thu hoạch **106,9** ha, đạt **94,43%** diện tích gieo trồng, sản lượng **845,49** tấn, đạt **80,48%** kế hoạch và giảm **12,85%** so cùng kỳ. **Màu thực phẩm** xuống giống **2.058,91** ha, đạt **68,16%** kế hoạch (*KH 3.020,5 ha*) giảm **0,84%** so cùng kỳ; thu hoạch **2.005,48** ha, đạt **97,4%** diện tích gieo trồng, sản lượng **37.696,54** tấn, đạt **64,3%** kế hoạch và tăng **12,48%** so cùng kỳ. **Cây mía** niên vụ 2023-2024: Lưu gốc và trồng mới **19** ha, đạt **158,33%** kế hoạch, giảm **35,37%** so cùng kỳ; thu hoạch **14,5** ha, sản lượng **1.190,5** tấn. **Cây gia vị, cây hàng năm khác** xuống giống **713,2** ha, đạt **139,84%** kế hoạch (*KH 510 ha*), tăng **332,24%** so cùng kỳ; thu hoạch được **32.558,97** tấn.

- **Cây công nghiệp dài ngày: Cây dứa:** Diện tích 5.878 ha (*tập trung 4.407 ha và phân tán 1.471 ha*), đạt 98,29% kế hoạch, tăng 4,05% so cùng kỳ, sản lượng 64.855 tấn trái, đạt 71,49% kế hoạch và tăng 0,89% so cùng kỳ. **Cây cacao xen dứa:** Diện tích 12,5 ha, sản lượng 53,1 tấn, đạt 303,43% kế hoạch, tăng 391% so cùng kỳ.

- **Vườn cây ăn trái:** Diện tích 2.447,7 ha, đạt 112,28% kế hoạch, tăng 13,85% cùng kỳ, sản lượng 47.890 tấn trái, đạt 95,78% kế hoạch, giảm 20,45% so cùng kỳ.

- **Cây lâm nghiệp phân tán:** Triển khai trồng 8.204 cây phân tán các loại.

b. Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có 679.535 con⁽³⁾. Kiểm tra giết mổ được 13.021 con gia súc. Tiêm phòng vaccine cúm gia cầm được 190.794 con (*gà 25.509 con; vịt 165.285 con*) của 317 lượt hộ, đạt 34,84% so kế hoạch (*KH 547.648 con*), đạt 86,09% so với tổng đàn thống kê thực tế. Tiêm phòng vaccine LMLM được 19.375 con gia súc của 4.987 lượt hộ (*16.731 con bò; 2.644 con heo*) đạt 27,21% so kế hoạch (*KH 71.210 con*). Tiêm phòng vaccine VDNC được 9.611 con bò, của 2.644 hộ, đạt 49,98% so kế hoạch (*KH 20.304 con*). Tiêm đại chó, mèo được 2.763 con của 1.659 lượt hộ, đạt 24,02% so kế hoạch (*KH 11.503 con*).

c. Thủy sản: Có 1.215 lượt hộ thả nuôi, với 11.962.600 con giống các loại, trên diện tích 88,21 ha, đạt 72,78% kế hoạch (*KH 121,2 ha*), giảm 40,92% so cùng kỳ; có 1.096 lượt hộ thu hoạch, diện tích 79,92 ha, sản lượng 5.218,07 tấn cá thương phẩm, đạt 74,23% kế hoạch (*KH 7.030 tấn*), tăng 11,79% so cùng kỳ. Khai thác nội đồng được 231 tấn (*cá các loại 98 tấn, tôm các loại 23 tấn, thủy sản khác 110 tấn*), đạt 54,35% kế hoạch, giảm 0,16% so cùng kỳ.

d. Thủy lợi nội đồng và phòng, chống thiên tai:

- **Thủy lợi nội đồng:** Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT phối hợp với Xí nghiệp Thủy nông thường xuyên theo dõi tình hình độ mặn tại vàm Cầu Quan, cống Cần Chông để có kế hoạch vận hành thích hợp phục vụ sản xuất. Phối hợp Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng 04 kênh cấp II của các xã Tập Ngãi và Tân Hùng; phối hợp với Ban Quản lý Dự án tỉnh tổ chức nghiệm thu kỹ thuật kênh Chánh Sâm đoạn K0+000 đến K0+500; đoạn K5-776 đến K7+500. Tổ chức thực hiện nạo vét 38 tuyến kênh TLND, đạt 100% kế hoạch, với chiều dài 24.964m, khối lượng đào 63.019,67m³, khối lượng đắp 3.689,84m³, với tổng kinh phí 1.890,589 triệu đồng.

- **Công tác phòng, chống thiên tai:** Ban hành quy định quy chế quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện trang thiết bị chuyên dùng PCTT thuộc phạm vi quản lý huyện. Do triều cường dâng cao nên bị nước tràn ngập tuyến bờ bao đập Cần Chông - Nhà nguyện Bác Ái, xã Tân Hòa và đoạn đê trên địa bàn thị trấn Cầu Quan dài khoảng 1.355m (*xã Tân Hòa 500m và thị trấn Cầu Quan 855m*), đã vận động người dân tiến hành gia cố khắc phục. Tình hình thiệt hại do mưa dông 9 tháng đầu năm có 01 hộ bị sập nhà, 01 hộ bị sập nhà sau, 04 hộ bị tốc mái tone, 01

⁽³⁾ Đàn gia cầm có 592.000 con, đạt 88,36% kế hoạch, giảm 10,3% so cùng kỳ; đàn gia súc có 87.535 con đạt 90,34% kế hoạch, tăng 2,97% so cùng kỳ.

hộ bị tốc mái chuồng trại chăn nuôi; 01 nhà văn hóa xã bị tốc mái tone và sập la phong; 328 ha lúa bị sập; ước tổng thiệt hại 869,24 triệu đồng.

e. Công tác bảo vệ thực vật và khuyến nông: Kết hợp với Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời tổ chức thăm đồng ở các xã: Phú Cần, Hiếu Trung và Hiếu Tử nắm tình hình sâu, bệnh trên lúa giai đoạn đòng - trổ - chín để hướng dẫn bà con phòng, trị kịp thời, tránh thiệt hại đến năng suất. Tổ chức tập huấn chuyên giao KHKT vụ lúa Hè Thu, Thu Đông và kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng trong chăn nuôi bò; biện pháp phòng, chống dịch bệnh được 93 lớp, với 2.341 lượt người dự.

f. Công tác quản lý chất lượng an toàn nông, lâm, thủy sản: Tổ chức thu 30 mẫu nông sản, thủy sản giám sát các chỉ tiêu về ATTP tại địa bàn xã Ngãi Hùng và xã Tân Hòa, kết quả có 30/30 mẫu an toàn. Phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm và Thủy sản thẩm định và kiểm tra đánh giá định kỳ đối với 06 cơ sở, kết quả có 02 cơ sở đạt loại A⁽⁴⁾, 04 cơ sở đạt loại B⁽⁵⁾. Phối hợp tổ chức thu 10 mẫu nông sản, thủy sản (01 mẫu cá lóc) giám sát các chất độc hại; kết quả 09/10 mẫu an toàn (01 mẫu bò viên bị nhiễm *Na tri benzoat*).

g. Công tác tái cơ cấu ngành nông nghiệp, kết hợp chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng màu và xây dựng mô hình: Có 45,2 ha đất trồng lúa kém hiệu quả chuyển sang trồng các loại cây trồng khác⁽⁶⁾, nâng tổng số 2.018,39 ha. Xây dựng mô hình sản xuất lúa thương phẩm vụ Đông Xuân năm 2022-2023 tại địa bàn xã Hiếu Trung diện tích 31,5 ha, với 19 hộ tham gia. Duy trì và củng cố mô hình Cánh đồng lớn liên kết theo chuỗi giá trị trên cây lúa có 08 điểm thực hiện, diện tích 1.883,18 ha, với 1.944 hộ; tiếp tục duy trì mô hình trồng dưa nhà lưới với diện tích 0,45 ha; duy trì mô hình dưa hữu cơ với diện tích 2.741,63 ha, có 3.219 lượt hộ dân tham gia và duy trì mô hình sản xuất Bưởi da xanh theo tiêu chuẩn VietGap diện tích 27,6 ha, có 49 hộ tham gia.

h. Công tác khác: Hỗ trợ chính sách theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP tại địa bàn các xã: Hiếu Tử, Hiếu Trung, Hùng Hòa, Tập Ngãi, Ngãi Hùng, Phú Cần, Tân Hùng, Long Thới và thị trấn Tiểu Cần với diện tích 1.043,7 ha, được 104.370kg lúa giống cho 471 hộ.

2.2. Công nghiệp - Khoa học công nghệ: Hoàn chỉnh hồ sơ gửi Hội đồng bình chọn cấp tỉnh (Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại) cho 02 cơ sở (*Công ty TNHH Trà Vinh Farm và Công ty TNHH MTV Dương Phát*) chấm điểm sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2023; đồng thời phối hợp các ngành có liên quan nghiệm thu Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất gỗ mỹ nghệ của hộ Nguyễn Hoàng Khang, ấp Nhơn Hòa, xã Tân Hòa. Nghiệm thu đánh giá đạt và chuyên gia mô hình nuôi lươn không bùn trên bề composite. Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D tổ chức Hội thảo tư vấn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Bưởi da xanh và tổ chức Hội thảo tư vấn đăng ký

⁽⁴⁾ Cơ sở chế biến trà Xuân Phát ở khóm I, thị trấn Tiểu Cần; cơ sở chế biến lập xưởng Phúc Mừng ở khóm V, thị trấn Tiểu Cần

⁽⁵⁾ HTX NN Thanh Trung, xã Hiếu Trung; cơ sở chế biến đậu hũ của bà Trần Bảo Châu ở khóm IV, thị trấn Cầu Quan; cơ sở chế biến đậu hũ Huyền Trang của ông Phạm Công Thoại ở khóm I, thị trấn Tiểu Cần; cơ sở chế biến chả lụa Huỳnh Tuấn Thanh ở khóm IV, thị trấn Tiểu Cần.

⁽⁶⁾ Bắp 03 ha; rau các loại 31,7 ha; cây dưa 6,9 ha, trồng có 3,6 ha.

bảo hộ tài sản trí tuệ, cải tiến mẫu mã sản phẩm, quảng bá tài sản trí tuệ, kết quả có 45 lượt người dự.

*** Điện - nước sinh hoạt:** Các ngành chức năng phối hợp với UBND các xã: Tân Hòa, Tập Ngãi và Ngãi Hùng kiểm tra, rà soát hiện trạng lưới điện theo kiến nghị của người dân. Phối hợp tổ chức tuyên truyền an toàn về sử dụng điện, có 120 người dự. Toàn huyện có 29.469/29.494 hộ sử dụng điện, đạt 99,92% so với tổng số hộ chung, giảm 0,01% so cùng kỳ, trong này có 29.460/29.469 hộ sử dụng điện an toàn, đạt 99,97% so với tổng số hộ sử dụng điện. Tổng số hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch 20.889/25.331 hộ, đạt 82,46% tổng số hộ nông thôn; tổng số hộ dân thành thị sử dụng nước sạch 4.063/4.249 hộ, đạt 95,62% tổng số hộ thành thị.

2.3. Thương mại và dịch vụ: Tình hình thị trường hàng hóa ổn định, đa dạng, dồi dào,... và không có tình trạng găm hàng, tăng giá, hàng giả. Cấp 08 giấy phép đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) và cấp phép 06 GPKD bán lẻ thuốc lá; Hướng dẫn 22 cơ sở kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương xác nhận kiến thức về ATTP. Công ty TNHH Đầu tư phát triển chợ và siêu thị Việt Mai đã lắp đặt xong kiot tạm cho hộ tiểu thương trong nhà lồng chợ cũ di dời ra đăng ký với Ban Quản lý chợ để tiếp tục thực hiện mua bán; đồng thời tiếp tục vận động các hộ tiểu thương chưa thống nhất di dời và hướng dẫn thủ tục việc cấp lại GPXD chợ cho Chủ đầu tư theo quy định.

2.4. Giao thông: Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra đảm bảo trật tự ATGT. Quan tâm chỉ đạo Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng giao mặt bằng thi công 11 công trình, dự án⁽⁷⁾; nghiệm thu hoàn thành 08 dự án⁽⁸⁾; Chi trả GPMB với số tiền 167,604 tỷ đồng thuộc 05 dự án⁽⁹⁾. Phối hợp với tỉnh tổ chức bàn giao mặt bằng thi công dự án Cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận huyện Tiểu Cần.

2.5. Xây dựng cơ bản: Quản lý 51 dự án (có 38 dự án khởi công mới và 01 dự án chuẩn bị đầu tư) với kế hoạch vốn được giao 293,361 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 15/9/2023 là 165,629 tỷ đồng, đạt 56,46% kế hoạch vốn, giảm 11,82% so cùng kỳ. Trong này, tỉnh quản lý 09 dự án (gồm 01 dự án khởi công mới và 01 dự án chuẩn bị đầu tư), kế hoạch vốn được giao là 170,560 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 15/9/2023 là 121,623 tỷ đồng, đạt 71,31% kế hoạch vốn; huyện quản lý 42

⁽⁷⁾ Đường giao thông ấp Chợ - Phụng Sa, xã Tân Hùng; công trình Đường liên ấp Cây Gáo - Ông Xây, xã Tập Ngãi, giai đoạn 2; công trình mở rộng lộ nhựa Định Bình từ 3,5m đến 5,5m xã Long Thới; công trình Cụm QLHC xã Long Thới; công trình Cụm QLHC xã Tân Hùng; công trình sửa chữa Đường huyện 6, xã Hiếu Từ; công trình trạm bơm liên ấp Trung tiến - ấp Nhi, xã Tân Hùng (Hạng mục xây dựng trạm bơm, cấp điện 3 pha cấp cho trạm bơm nạo vét kênh); công trình sửa chữa đường giao thông ấp Cây Hẹ, xã Phú Cần nhằm hoàn thành tiêu chí đô thị loại IV; công trình sửa chữa vỉa hè và HTTN QL60 khu vực chợ Lò Ngò, xã Hiếu Từ; công trình cải tạo, nâng cấp đường tránh QL60 thị trấn Tiểu Cần; công trình sửa chữa mặt đường và HTTN ĐT915 (km23+00 - Km23+450), huyện Tiểu Cần; công trình sửa chữa đường Rạch Cá Trê, khóm V, thị trấn Cầu Quan.

⁽⁸⁾ Công trình đường nhựa ấp Cây Gòn, xã Hiếu Trung (từ Đường huyện 25 - gần nhà Tư Cường) giai đoạn 2; nghiệm thu kỹ thuật công trình nâng cấp, mở rộng đường Rạch Trại Ghe Hàu (giai đoạn 2); nghiệm thu thi công công trình Đường số 5, huyện Tiểu Cần và công trình đường GTNT ấp Tân Trung Kinh - Phú Thọ 2, xã Hiếu Trung; công trình Vỉa hè, HTTN xã Ngãi Hùng; công trình đường vào chùa Ô Veng Chas của xã Hùng Hòa; công trình đường liên ấp Cây Gáo - Ông Xây giai đoạn 2; công trình xây dựng CSVV Trường Tiểu học Hiếu Từ C, điểm Ô Trao, xã Hiếu Từ; nghiệm thu Dự án đường trên địa bàn xã Long Thới.

⁽⁹⁾ Hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại IV, huyện Tiểu Cần đến nay đã thực hiện chi trả được 06/07 tuyến đường của dự án với tổng số hồ sơ 440/520 hồ sơ, còn lại 80 hồ sơ; tổng số tiền được chi trả là 98,246 tỷ đồng. Công trình Kè chống sạt lở sông thị trấn Tiểu Cần đến nay Hội đồng đã thực hiện chi trả tiền được 102/109 hồ sơ, còn lại 07 hồ sơ; tổng số tiền được chi trả là 12,514 tỷ đồng. Dự án đầu tư xây dựng Cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận Tiểu Cần, tiến độ đến nay đã hoàn thành công tác chi trả 93/97 hồ sơ, còn lại 04 hồ sơ, số tiền là 67,7/71,1 tỷ đồng, hiện nay đã bàn giao mặt bằng thi công cho đơn vị thi công dự án. Xây dựng Đường huyện 13 kéo dài từ giáp Đường huyện 09, xã Tập Ngãi đến giáp tuyến tránh QL60, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần với số tiền 41,4 tỷ đồng. Công trình Công viên xã Tân Hùng chi trả 01/01 hộ, số tiền 3,8 tỷ đồng.

dự án (gồm 37 dự án khởi công mới) với kế hoạch vốn được giao là 122,801 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 15/9/2023 là 44,006 tỷ đồng, đạt 35,84% kế hoạch vốn.

* **Nhà ở:** Trong tháng 9 không cấp mới giấy phép, lũy kế từ đầu năm đã cấp được 15 GPXD.

2.6. Quy hoạch và xây dựng đô thị: Xây dựng Chương trình và Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 18-CTr/HU ngày 29/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự toán Chương trình PTĐT Tiểu Cần đến năm 2030 theo Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 và đang triển khai lập Chương trình PTĐT Tiểu Cần được phê duyệt. Đồ án Quy hoạch chung đang trình UBND tỉnh phê duyệt và trình Bộ Xây dựng lấy ý kiến. Đang tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác lập quy hoạch phân khu xây dựng khu vực dự kiến thành lập các phường: Tiểu Cần, Cầu Quan, Tân Hùng, Long Thới, Phú Cần và Hiếu Tử.

2.7. Phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể:

- Phát triển mới 07 doanh nghiệp, lũy kế đến nay đã phát triển mới 38/40 doanh nghiệp⁽¹⁰⁾, đạt 95% chỉ tiêu, vốn đăng ký 585,4 tỷ đồng, tăng 17 doanh nghiệp so cùng kỳ. Cấp mới 12 giấy chứng nhận ĐKKD hộ cá thể, vốn đăng ký 2,9 tỷ đồng, nâng tổng số đã cấp 2.378 giấy, vốn đăng ký 288,181 tỷ đồng; thay đổi 02 giấy, nâng tổng số đã thay đổi 417 giấy.

- **Về Hợp tác xã:** Giải thể 02 HTX NN (HTX NN Phú Nông, xã Long Thới và HTX DV - NN Phú Thịnh, xã Phú Cần), toàn huyện hiện có 15 HTX (02 HTX lĩnh vực xây dựng, 12 HTX lĩnh vực nông nghiệp và 01 HTX lĩnh vực tín dụng), với 3.492 thành viên, vốn điều lệ 17,659 tỷ đồng. Trong 9 tháng đầu năm, có 02 đơn vị đến HTX NN Rạch Lọp để tham quan, học tập kinh nghiệm⁽¹¹⁾. Làm việc với Đoàn công tác của tỉnh kiểm tra tình hình hoạt động của các HTX. Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách về KTTT - HTX được 05 cuộc tại các xã: Tập Ngãi, Ngãi Hùng, Long Thới, Hùng Hòa và Phú Cần với 265 lượt người dự. Kiểm tra tình hình hoạt động của 13 HTX trên địa bàn, qua kiểm tra nhìn chung các HTX hoạt động chưa hiệu quả, chưa quan tâm đến hồ sơ pháp lý của HTX, lưu trữ hồ sơ chưa đầy đủ, các HTX chưa thực hiện tốt công tác quản lý HTX theo Thông tư số 83/2015/TT-BTC và chế độ kế toán của HTX theo Thông tư số 24/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính. Về tổ hợp tác có tổng số 155 tổ, với 4.330 thành viên (lĩnh vực trồng trọt có 134 THT và lĩnh vực chăn nuôi có 21 THT). Qua đánh giá tình hình hoạt động có 11 tổ mạnh, 15 tổ khá, 121 tổ trung bình và 08 tổ ngưng hoạt động (có 51 tổ đã chuyển đổi hoạt động theo quy định tại Nghị định số 77/2019/NĐ-CP của Chính phủ).

2.8. Nông thôn mới, Chương trình OCOP:

- **Nông thôn mới:** Triển khai thực hiện tốt kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, toàn huyện có 24.479/25.194 hộ gia đình được rà soát đạt

⁽¹⁰⁾ Thị trấn Tiểu Cần 12/06 DN; thị trấn Cầu Quan 06/05 DN; xã Phú Cần 04/05 DN; xã Hiếu Tử 05/03 DN; xã Hiếu Trung 03/03 DN; xã Long Thới 01/03 DN; xã Hùng Hòa 01/02 DN; xã Tân Hùng 01/03 DN; xã Tập Ngãi 00/04 DN; xã Ngãi Hùng 02/03 DN; xã Tân Hòa 03/03 DN.

⁽¹¹⁾ Đoàn Đại sứ quán Canada tại Mozambique; Tổ chức Stichting Agritertra (Hà Lan) và Trung tâm Nông nghiệp nhiệt đới Quốc tế (CIAT); Công ty TNHH Sorimachi Việt Nam.

chuẩn gia đình văn hóa - NTM, đạt tỷ lệ **97,16%**; **69/69** áp đạt chuẩn NTM, đạt **100%**; có 09 áp đạt danh hiệu áp NTM kiểu mẫu.

- **Xã nông thôn mới nâng cao:** Đến nay huyện có **07/09** xã đạt chuẩn NTN nâng cao, trong này có 06 xã đạt chuẩn giai đoạn 2016-2020 (*Tân Hùng, Phú Cần, Tân Hòa, Hùng Hòa, Long Thới và Hiếu Tử*). Qua rà soát, đánh giá kết quả thực hiện 19 tiêu chí xã NTM nâng cao theo Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh, xã Hiếu Trung đạt 19/19 tiêu chí (*đã tổ chức lễ công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025*); các xã còn lại đạt từ 14 -17 tiêu chí, trong đó 04 xã đạt 17/19 tiêu chí⁽¹²⁾, 01 xã đạt 16/19 tiêu chí⁽¹³⁾, 03 xã đạt 14/19 tiêu chí⁽¹⁴⁾.

- **Xã nông thôn mới kiểu mẫu:**

+ Công bố quyết định công nhận áp NTM kiểu mẫu năm 2022 đối với áp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi và áp Cây Gòn, xã Hiếu Trung.

+ Đối với xã Phú Cần (*đăng ký năm 2023*) **Mục I. (Tiêu chí chung):** Xã chưa đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 và chưa đạt về thu nhập; về thực hiện các tiêu chí xã đạt 3/4 tiêu chí, với 12/17 nội dung, còn 1 tiêu chí với 5 nội dung chưa đạt⁽¹⁵⁾; **Mục II. (Đạt một trong những tiêu chí chọn):** Xã chọn kiểu mẫu tiêu chí 1 về giáo dục, kết quả rà soát đạt 2/2 nội dung.

+ Đối với xã Tân Hùng (*phấn đấu năm 2023*): **Mục I. (Tiêu chí chung):** Xã chưa đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí xã NMT nâng cao giai đoạn 2021-2025; Xã đạt về thu nhập; thực hiện đạt 2/4 tiêu chí, với 12/17 nội dung, còn 02 tiêu chí với 05 nội dung chưa đạt⁽¹⁶⁾; **Mục II. (Đạt một trong những tiêu chí chọn):** Xã chọn kiểu mẫu tiêu chí 6 về sản xuất đạt 2/4 nội dung, còn 02 nội dung chưa đạt (*nội dung 6.2, 6.4*).

- **Kết quả thực hiện tiêu chí huyện NTM nâng cao:** Qua rà soát kết quả thực hiện huyện NTM nâng cao theo Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh, huyện Tiểu Cần đạt 5/9 tiêu chí, còn 04 tiêu chí với 05 nội dung chưa đạt gồm: tiêu chí 5, nội dung 5.1; tiêu chí 6, nội dung 6.1, 6.3; tiêu chí 7, nội dung 7.5; tiêu chí 8, nội dung 8.9.

* **Chương trình OCOP:** Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp&PTNT phối hợp UBND các địa phương và các chủ thể rà soát đăng ký nội dung và kinh phí thực hiện

⁽¹²⁾ **Xã Tập Ngãi** (xã đăng ký): Đạt 17/19 tiêu chí, còn 02 tiêu chí với 06 nội dung chưa đạt (*Tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn: Nội dung 13.1, 13.2, 13.5; tiêu chí 14 về y tế: Nội dung 14.1, 14.3, 14.4*). **Xã Tân Hùng:** Đạt 17/19 tiêu chí, còn 02 tiêu chí với 03 nội dung chưa đạt (*Tiêu chí 11 về Nghèo đa chiều; tiêu chí 14 về Y tế: Nội dung 14.1, 14.3*). **Xã Phú Cần:** Đạt 17/19 tiêu chí, còn 02 tiêu chí với 04 nội dung chưa đạt (*Tiêu chí 11 về nghèo đa chiều; Tiêu chí 14 về y tế: Nội dung 14.1, 14.3, 14.4*). **Xã Hùng Hòa:** Đạt 17/19 tiêu chí, 02 tiêu chí chưa đạt với 04 nội dung (*Tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất: Nội dung 13.8; Tiêu chí 14 về y tế: Nội dung 14.1, 14.3, 14.4*).

⁽¹³⁾ **Xã Tân Hòa:** Đạt 16/19 tiêu chí, 03 tiêu chí chưa đạt với 07 nội dung (*Tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất: Nội dung 13.2, 13.5; Tiêu chí 14 về y tế: Nội dung 14.1, 14.2, 14.3, 14.4; Tiêu chí 15 về hành chính công: Nội dung 15.2*).

⁽¹⁴⁾ **Xã Ngãi Hùng** (xã Phấn đấu): Đạt 14/19 tiêu chí, còn 05 tiêu chí với 07 nội dung chưa đạt (*Tiêu chí 11 về nghèo đa chiều; Tiêu chí 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn: Nội dung 13.4; Tiêu chí số 14 về Y tế: Nội dung 14.3, 14.4; Tiêu chí 15 Hành chính công: Nội dung 15.1, 15.2; Tiêu chí 18 về Chất lượng môi trường sống: Nội dung 18.1*). **Xã Hiếu Tử:** Đạt 14/19 tiêu chí, 05 tiêu chí chưa đạt với 12 nội dung (*Tiêu chí 1 về quy hoạch: Nội dung 1.2, 1.3; Tiêu chí 11 về nghèo đa chiều; Tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất: Nội dung 13.1, 13.4, 13.5; Tiêu chí số 14 về Y tế: Nội dung 14.1; 14.2; 14.3; 14.4; Tiêu chí 15 về hành chính công: Nội dung 15.1, 15.2*). **Xã Long Thới:** Đạt 14/19 tiêu chí, 05 tiêu chí chưa đạt với 11 nội dung (*Tiêu chí 1 về quy hoạch: Nội dung 1.2, 1.3; Tiêu chí 11 về nghèo đa chiều; Tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất: Nội dung 13.1, 13.8; Tiêu chí 14 về y tế: Nội dung 14.1, 14.2, 14.3, 14.4; Tiêu chí 15 về hành chính công: Nội dung 15.1, 15.2*).

⁽¹⁵⁾ Tiêu chí 4 về Chuyển đổi số, nội dung 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.6.

⁽¹⁶⁾ Tiêu chí 1: Về Mô hình áp thông minh, nội dung 1.3; Tiêu chí 4 về Chuyển đổi số, nội dung 4.2; 4.3, 4.4, 4.6.

Chính sách hỗ trợ cơ sở tham gia Chương trình OCOP năm 2024; Hoàn chỉnh hồ sơ tham gia Chương trình OCOP năm 2023 cho 03 sản phẩm tại địa bàn thị trấn Cầu Quan, xã Tập Ngãi và xã Tân Hòa⁽¹⁷⁾. Đăng ký hỗ trợ xây dựng Tem truy xuất nguồn gốc cho 02 sản phẩm Kẹo đậu phộng Cẩm Phát và Lạp xưởng Sáu Be. Hoàn thiện hồ sơ đánh giá và phân hạng đối với sản phẩm nước tương mật hoa dứa của Công ty TNHH Trà Vinh Farm gửi Hội đồng đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh (*đề nghị nâng từ 4 sao lên 5 sao*). Toàn huyện có **16** sản phẩm OCOP⁽¹⁸⁾, trong đó có 07 sản phẩm 3 sao, 07 sản phẩm 4 sao và 02 sản phẩm 5 sao (*đường hoa dứa và mật hoa dứa cô đặc*).

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

3.1. Giáo dục và Đào tạo:

- Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021-2022: Toàn huyện có 620 lớp, với 19.543 học sinh⁽¹⁹⁾, giảm 363 học sinh so với đầu năm⁽²⁰⁾. Kết quả đánh giá CLGD năm học 2022-2023 cụ thể: **THCS:** Lên lớp thẳng 6.295/6.333 học sinh, đạt 99,04%, học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS có 1.363/1.363, đạt 100%, tăng 0,65% so cùng kỳ; **Tiểu học:** Lên lớp thẳng 9.300/9.369 học sinh, đạt 99,26%, học sinh lớp 5 hoàn thành Chương trình Tiểu học 2.206/2.207 học sinh, đạt 99,95%, tăng 0,65%. Trường THCS Tập Ngãi được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I; Trường Tiểu học Tân Hùng A và Trường Mầm non thị trấn Tiểu Cần được tái công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I, nâng tổng số toàn huyện có 20/40 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I (*Mầm non 02, Tiểu học 12 và THCS 06*).

- **Về kết quả huy động năm học 2023-2024:** Tính đến ngày 11/9/2023, có 614 lớp/19.430 học sinh⁽²¹⁾. Chỉ đạo kiểm tra tình hình hoạt động và tổ chức Lễ khai giảng năm học 2023-2024 đảm bảo đúng theo quy định. Chỉ đạo các trường tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng giáo viên năm học 2022-2023 theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ đúng theo quy định. Kiểm tra tình hình tổ chức dạy và học BTVH tiếng Khmer hè năm 2023 ở các điểm chùa (*15 chùa, 111 lớp, 3.251 học viên*). Mở các lớp xóa mù chữ năm 2023: có 09/11 xã vùng đồng bào dân tộc Khmer, 29 lớp/399 học viên. Tham dự hội nghị tổng kết năm học 2022-2023, triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

* **Hoạt động thường xuyên và dạy nghề:** Tổ chức tổng kết năm học 2022-2023 theo quy định, kết quả: Hạnh kiểm khối lớp 11, 12 đạt từ trung bình trở lên là 96,52%, khối lớp 10 có kết quả rèn luyện từ đạt trở lên là 94,81%; Học lực khối lớp 11, 12 đạt từ trung bình trở lên đạt 90,43%, khối lớp 10 từ đạt trở lên đạt 88,31%. Năm học 2023-2024, tuyển sinh các lớp văn hóa với quy mô phát triển 400 học viên/06 lớp. Phối hợp Trường Trung cấp kỹ thuật Nguyễn Hữu Cảnh,

⁽¹⁷⁾ Sản phẩm Yến Sào Hạo Nhiên (thị trấn Cầu Quan; gạo sạch Cô Ba (xã Tập Ngãi) và dứa xiêm xanh (xã Tân Hòa).

⁽¹⁸⁾ Kẹo đậu phộng, hạt Cacao mật hoa dứa, Lạp xưởng 6 Be, Mật hoa dứa lên men, Nước uống mật hoa dứa, Giấm mật hoa dứa, Nước màu dứa, Nước tương mật hoa dứa, Mật hoa dứa, Đường hoa dứa, Bưởi da xanh, Chả lụa Năm Nghĩa, Rượu nếp than, gạo Rạch Lọt Tân Hùng, gạo Rạch Lọt Trà Vinh, gạo Rạch Lọt Tiểu Cần.

⁽¹⁹⁾ THCS 166 lớp/6.333 học sinh; Tiểu học 312 lớp/9.369 học sinh; Mầm non 142 nhóm - lớp/3.841 học sinh.

⁽²⁰⁾ THCS giảm 237 học sinh; Tiểu học giảm 98 học sinh; Mầm non giảm 28 học sinh.

⁽²¹⁾ **THCS: 176 lớp/ 6.954 học sinh (nữ 3.361, dân tộc Khmer 2.150, dân tộc Hoa 66, dân tộc khác 06).** **Tiểu học: 297 lớp/8.850 học sinh (nữ 4.275, dân tộc Khmer 3.440, dân tộc Hoa 59, dân tộc khác 06).** **Mầm non: 141 nhóm - lớp/3.626 học sinh (nữ 1756, dân tộc Khmer 1.190, dân tộc Hoa 29, dân tộc khác 06).**

Trường Trung cấp Âu Việt, trường Cao đẳng Nghề tư vấn tuyển sinh cho học sinh khối 10 với hơn 250 học viên tham dự. **Về dạy nghề:** Hoàn tất hồ sơ tạm ứng 50% kinh phí các lớp đào nghề lao động nông thôn tại các xã: Ngãi Hùng, Hiếu Tử, Long Thới và Phú Cần⁽²²⁾. Tổ chức khai giảng 03 lớp nghề tại các xã: Phú Cần, Tân Hòa và Tập Ngãi. Duy trì và ổn định lớp CNTT, lớp Tin học ứng dụng và lớp tiếng Nhật. Thống kê số lượng học sinh khối 10 năm học 2023-2024 chọn nghề trình độ trung cấp kết quả 185/267 học viên đăng ký.

3.2. Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tư vấn, giới thiệu việc làm được **105** lao động, lũy kế **3.132** lao động, đạt **111,86%** kế hoạch (*KH 2.800*), tăng **2,96%** so cùng kỳ. Đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng **39** lao động, nâng tổng số đến nay **304/135** lao động, đạt **255,18%** chỉ tiêu⁽²³⁾, tăng **136** người so cùng kỳ.

- Tiếp nhận mới 90 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách ưu đãi NCC⁽²⁴⁾; Quyết định hưởng trợ cấp BTXH cho 1.250 đối tượng⁽²⁵⁾. Hoàn tất thủ tục đề nghị BHYT cho 3.506 đối tượng BTXH và 4.855 đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng với số tiền chi trả khoảng 2,7 tỷ đồng/tháng. Chi trợ cấp cho 69 đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng và cắt giảm 16 đối tượng theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND; hoàn tất thủ tục đề nghị mua BHYT cho 102 đối tượng và 159 đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng với số tiền chi trả 68.400.000 đồng/tháng. Phê duyệt 05 hồ sơ miễn, giảm học phí với số tiền 48.400.000 đồng. Hỗ trợ 03 trường hợp theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP với tổng số tiền 98.000.000 đồng.

- Cấp phát quà Tết từ nguồn kinh phí Trung ương và địa phương với số tiền 1.067.200.000 đồng cho 4.045 đối tượng. Đoàn huyện thăm, tặng quà tết cho 337 đối tượng gia đình chính sách, với số tiền 175.000.000 đồng; Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam tặng 10 phần quà tết với số tiền là 25.000.000 đồng. Đoàn tỉnh cũng đến thăm và tặng quà lễ tết cho 34 gia đình chính sách với số tiền 34 triệu đồng. Huyện tổ chức đoàn thăm viếng nhân dịp lễ 30/4 với số tiền 53 triệu đồng. Thăm và tặng quà cho 125 đối tượng chính sách nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ số tiền 68.500.000 đồng; đồng thời phối hợp Đoàn tỉnh thăm 10 gia đình chính sách với số tiền 10.000.000 đồng. Cấp phát kinh phí quà cho các đối tượng chính sách (*Nguồn Trung ương là 1.852 đối tượng, số tiền 563.100.000 đồng; Nguồn kinh phí địa phương cấp bù là 2.075 đối tượng, số tiền 486.300.000 đồng*). Ngoài ra cũng nhân dịp lễ 27/7, các tổ chức và cá nhân tặng 325 suất quà, với số tiền 84.750.000 đồng.

- Hoàn thành công tác rà soát điều tra phân loại hộ năm 2022 (*kết quả toàn huyện còn 233 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,79% so với số hộ dân cư chung; hộ cận nghèo là 1.067 hộ, chiếm tỷ lệ 3,62%; hộ nghèo dân tộc thiểu số là 104 hộ, chiếm tỷ lệ 1,08% so hộ dân tộc thiểu số chung, chiếm 44,64% so hộ nghèo*). Ban hành

⁽²²⁾ Đào tạo chăn nuôi thú y heo, bò 05 lớp, với 125 học viên; lớp nghề kỹ thuật xây dựng 02 lớp, với 51 học viên; lớp nghề trồng rau an toàn 01 lớp, với 25 học viên.

⁽²³⁾ Trong đó nữ 149 lao động; Nhật Bản 293 lao động, Đài Loan 10 lao động và UAE 01 lao động.

⁽²⁴⁾ 28 đối tượng mai táng phí, 20 hồ sơ BHYT theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg, 06 hồ sơ BHYT cựu chiến binh, 03 hồ sơ đề nghị chuyển trợ cấp, 13 hồ sơ thờ cúng 02 hồ sơ đề nghị cấp đổi bằng Tổ quốc ghi công, 03 hồ sơ đề nghị cấp lại thẻ thương binh, 07 hồ sơ mai táng phí Cựu chiến binh, 14 trường hợp tăng, giảm BHYT đối tượng chính sách.

⁽²⁵⁾ 586 đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng, 138 hồ sơ điều chỉnh trợ cấp, cắt giảm 303 đối tượng, 207 đối tượng từ trần hỗ trợ mai táng phí.

khai kế hoạch giảm nghèo bền vững và kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2023. Phối hợp với Sở Lao động-TB&XH tổ chức triển khai và tập huấn quy trình, bộ công cụ điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ có thu nhập khá giàu năm 2023 cho Ban Chỉ đạo huyện, xã và Điều tra viên, có 299 đại biểu dự.

- Chỉ đạo rà soát, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện có nhu cầu vay vốn theo quy định tại Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND để cải thiện nhà ở; kết quả có 69 hộ (*trong đó có 02 hộ nghèo và 67 hộ cận nghèo*) và được tỉnh phân bổ kinh phí 800 triệu đồng, giải ngân được 17 hộ. Tổ chức tiếp nhận, cấp phát gạo hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng BTXH và người lao động gặp khó khăn từ nguồn phân bổ của tỉnh cho 9.682 người, với tổng số 145.230kg gạo.

3.3. Văn hóa và Thông tin: Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT tiếp tục được phát triển đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công nhận 80 ấp, xóm văn hóa - NTM của 09 xã, 02 thị trấn; gia đình văn hóa là 28.574/29.366 hộ, đạt 97,30%; gia đình văn hóa - NTM có 24.479/25.194 hộ, đạt 97,16%; gia đình văn hóa theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP là 4.095/4.172 hộ, đạt 98,15%; có 9/9 xã đạt chuẩn xã văn hóa - NTM, đạt tỷ lệ 100%. Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các tiêu chí xây dựng thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh đối với thị trấn Cầu Quan và Tiểu Cần. Phối hợp Sở Văn hóa, TT&DL khảo sát di tích Thiên Hậu cung để điều chỉnh, bổ sung danh mục tu bổ di tích giai đoạn 2021-2025 và lập thủ tục đề nghị công nhận Di tích cấp quốc gia. Hỗ trợ Ban Quản lý Di tích tỉnh thực hiện Dự án 06 “Bảo tồn giá trị văn hóa vật thể” về xây dựng mô hình bảo tàng sinh thái chùa Bohdivansa Kambantum (chùa Ô Đùng), xã Hiêu Tử và nhà văn hóa - khu thể thao ấp, xóm. Tổ chức họp mặt kỷ niệm 22 năm ngày Gia đình Việt Nam 28/6/2023 (*kết quả khen thưởng cho 55 hộ gia đình có thành tích xuất sắc 05 năm liền*) và đưa 10 hộ gia đình dự họp mặt cấp tỉnh. Ban hành Quyết định thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn huyện đến năm 2025. Tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2023, kết quả có 2.227 người dự và cử 11 VĐV tham gia giải Việt dã tại công viên thành phố Trà Vinh. Tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước gắn với giải bơi các nhóm tuổi huyện Tiểu Cần lần thứ II năm 2023⁽²⁶⁾. Tổ chức 06 cuộc giao lưu đờn ca tài tử, với 605 lượt người tham dự. Tổ chức Giải đua xe đạp và ra mắt CLB xe đạp huyện Tiểu Cần; ra mắt CLB bida Bonka tại thị trấn Tiểu Cần. Phối hợp với Sở Văn hóa, TT&DL khai trương 05 phòng nghỉ thuộc Dự án homestay Lê Ngân tại ấp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi; đồng thời tiếp xúc và theo dõi tiến độ xây dựng 03 phòng nghỉ (Homestay) tại Công ty TNHH Trà Vinh FARM. Tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng phục vụ khách du lịch cho cộng đồng DTTS, có 29 lượt người dự. Trong 9 tháng có 46 đoàn khách trong và ngoài nước đến tham quan các điểm du lịch của huyện, với khoảng 748 người (*264 khách quốc tế và 484 khách nội địa*) trong đó 630 người tham quan tại Sokfarm, 48 lượt khách của Công ty World Travel and Tour và 70 người khách quốc tế đến tham quan du lịch Homestay Le Ngan.

⁽²⁶⁾ Kết quả Ban Tổ chức đã trao 26 giải cho 26 em đạt thành tích xuất sắc, trong đó giải Nhất 08 VĐV; giải Nhì 08 VĐV, giải Ba 08 VĐV và giải khuyến khích 02 VĐV

- **Hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao:** Chỉ đạo treo 10 băng ronl, với diện tích 58,4m²; lũy kế 75 băng ronl, tổng số 488,4m², cắm 150 cây cờ phướn. Tổ chức sản xuất 28 chương trình thời sự với 122 tin, biên tập 17 bài viết; 01 câu chuyện truyền thanh, 01 văn bản chỉ đạo, điều hành; lũy kế 313 chương trình thời sự, 1.278 tin; 208 bài viết; 19 câu chuyện truyền thanh; phổ biến 45 tin, bài và 03 văn bản về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; 18 văn bản chỉ đạo, điều hành. Thực hiện 32 chuyên đề, lũy kế 352 chuyên đề; thực hiện 112 giờ phát thanh (56 buổi), ước tính có khoảng 7.720.078 lượt thính giả nghe Đài; lũy kế 1.182 giờ 15 phút (593 buổi), có khoảng 78.788.926 lượt thính giả. Cộng tác với Báo, Đài, Cổng thông tin điện tử được 70 tin, 01 bài; lũy kế được 538 tin, 40 bài viết phát thanh, 01 phóng sự truyền hình. Đăng trên trang Thông tin điện tử huyện 64 tin, bài, 419 ảnh; lũy kế 502 tin, bài, 3.066 ảnh; đăng 41 văn bản, lũy kế 342 văn bản, 03 video, 05 đề cương tuyên truyền; Trang Thông tin điện tử huyện hiện có 57 chuyên mục, với tổng số 205.000 lượt truy cập. Tổ chức các hoạt động TDTT nhân dịp lễ, tết và các sự kiện, hoạt động khác trên địa bàn⁽²⁷⁾. Cử 19 võ sinh tham gia thi đấu giải vô địch Taekwondo tỉnh⁽²⁸⁾. Tổ chức thi thăng đai lớp võ Teakwondo cho CLB 01305 của 04 điểm tập (*thị trấn Tiểu Cần, xã Tân Hùng, xã Hùng Hòa và xã Tập Ngãi*) có 167 em tham gia dự thi và đạt kết quả 100%. Trong tháng 9 có khoảng 2.100 lượt học sinh, võ sinh đến tập luyện và người dân đến vui chơi, tập luyện bóng chuyền, nâng tổng số có 6.910 lượt võ sinh, 14.310 người dân đến vui chơi giải trí và tập luyện thể thao.

3.4. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- **Khám chữa bệnh, tiêm phòng:** Có 12.985 lượt người khám chữa bệnh, lũy kế 92.616 lượt người; phát hiện 23 trường hợp bệnh sốt xuất huyết, lũy kế 87 trường hợp; 08 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng, lũy kế 33 trường hợp; 01 trường hợp bệnh thủy đậu; 01 trường hợp lỵ trực trùng. Trong tháng 9 có 141 ca thực hiện các biện pháp KHHGD, lũy kế 684 ca.

- **An toàn thực phẩm:** Xác nhận kiến thức ATTP cho 76 người; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP 08 cơ sở; kiểm tra 114 cơ sở kinh doanh thực phẩm, có 107 cơ sở đạt yêu cầu vệ sinh và 07 cơ sở vi phạm.

- **Bảo hiểm xã hội:** Số người tham gia BHYT toàn dân là **95.468/108.808** người, đạt **87,74%** so dân số toàn huyện, đạt **92,35%** kế hoạch (*KH 94,98%*), tăng **7,35%** so cùng kỳ. Tỷ lệ tham gia BHXH trong tổng số LLLĐ trong độ tuổi đạt **18,28%**, đạt **73,82%** so kế hoạch giao (*KH 24,76%*), giảm **0,23%** so cùng kỳ,

⁽²⁷⁾ (1) Tổ chức Giải Vô địch bóng chuyền và bóng đá nam huyện, có 10 đội bóng chuyền, 09 đội bóng đá, với 300 lượt vận động viên của các đơn vị trong huyện tham gia thi đấu; (2) Tổ chức Giải Vô địch bóng chuyền hơi nữ và cầu lông mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão năm 2023, có 13 đơn vị với gần 140 lượt VĐV tham gia; kết quả đội bóng chuyền hơi nữ xã Phú Cần đạt giải I; Trường THPT Hiếu Từ đạt giải II và xã Long Thới đạt giải III. Môn cầu lông ở các nội dung đơn nữ, đơn nam, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ phối hợp đều có 03 VĐV đạt giải I, II, III; (3) Nhân dịp tết cổ truyền Chôl Chnam Thmây, phối hợp Huyện đoàn tổ chức thi đấu môn Bóng chuyền; có 04 đội tham gia (*xã Tân Hòa, Hùng Hòa, Phú Cần và Hiếu Trung*) và các trò chơi dân gian (*đi cầu khỉ, đập heo đất, nhảy bao bố*) thu hút khoảng 200 người tham gia và đông đảo bà con Khmer địa phương đến xem và cổ vũ, kết quả, Ban Tổ chức trao tổng số 116 giải thưởng (*môn bóng chuyền xã Hiếu Trung đạt giải I, xã Hùng Hòa đạt giải II và xã Phú Cần cùng xã Tân Hòa đồng giải III; 100 giải cho trò chơi đập heo đất và đi cầu khỉ, 12 giải ở môn nhảy bao bố*). Tổ chức Hội thao trong CNVCLĐ, có 11 đơn vị, với hơn 360 người tham gia thi đấu ở 03 môn (*bóng đá mini nam, bóng chuyền hơi nữ, kéo co nam - nữ phối hợp*). Tham gia Hội thi “Tiếng hát Hoa Phượng đỏ” tỉnh lần thứ 28 năm 2023 (tại huyện Càng Long) với 06 tiết mục. Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội thi “Tiếng hát Karaoke” huyện Tiểu Cần lần thứ II năm 2023; có 81 thí sinh tham gia ca 02 thể loại (tân nhạc và cổ nhạc) thu hút hơn 1.000 lượt người dân đến xem và cổ vũ

⁽²⁸⁾ Kết quả đạt tổng số 14 huy chương các loại.

trong đó BHXH tự nguyện đạt 4,37%, đạt 87,4% so kế hoạch giao (KH 5,0%), tăng 5,3% so cùng kỳ. Tỷ lệ tham gia BHTN trong tổng số LLLĐ trong độ tuổi đạt 11,94%, đạt 71,07% so kế hoạch giao (KH 16,8%).

4. Tài nguyên và Môi trường:

- **Tài nguyên:** Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu huyện Tiểu Cần được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 21/10/2021; Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 được phê duyệt tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh; thực hiện hoàn thành thống kê đất đai năm 2022. Phê duyệt 155 hồ sơ xin CMĐSDĐ với diện tích 50.147,6m²(29). Cấp 82 giấy CNQSDĐ lần đầu, tổng diện tích 15,68 ha, nâng tổng số đến nay đã cấp 63.683 giấy, tổng diện tích 20.423,21 ha, đạt 99,73% diện tích cấp giấy trong toàn huyện; thu hồi và hủy 07 giấy CNQSDĐ với diện tích 33.080,5m²(30).

- **Môi trường:** Nhận và cấp 03 hồ sơ GPMT, nâng tổng cấp đến nay đã cấp 04 hồ sơ. Công tác tuyên truyền và vệ sinh, dọn dẹp cảnh quan môi trường theo tinh thần Chỉ thị số 27/CT-TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được tập trung chỉ đạo tốt, tổng số đã tuyên truyền được 248 cuộc, có 5.950 lượt người dự; xây dựng cảnh quan môi trường đô thị và nông thôn được tổng số 416 cuộc, có 7.104 người tham gia, khơi thông 174,7km cống rãnh; thu gom xử lý 16,25 tấn rác thải; phát hoang 42,9km bụi rậm, khơi thông được 31,5km đường giao thông; trồng và chăm sóc 12.132 cây xanh, thu gom vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật 1.807kg. Hướng ứng ngày Môi trường thế giới và ngày Đại dương Thế giới, tổ chức trồng cây phân tán được 2.964 cây các loại, có 175 lực lượng tham gia với kinh phí 55 triệu đồng.

- **Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản:** Khảo sát đề nghị cấp giấy phép khai thác sử dụng nước dưới đất của 02 nhà máy nước khóm I và khóm III, thị trấn Cầu Quan, qua khảo sát 02 giếng nước thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật. Phối hợp với Phòng Quản lý Tài nguyên và Biển kiểm tra hoạt động khai thác, vận chuyển tại bãi chứa bùn của Công ty TNHH MTV XDTM Gia Thiệu tại ấp Ô Trom, xã Hiếu Tử, qua kiểm tra đơn vị chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định, đã yêu cầu Công ty thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật.

5. Lĩnh vực dân tộc - tôn giáo: Tạo điều kiện để Hội Đoàn kết Sư sãi yêu nước của huyện tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2023-2028 theo quy định. Cho chủ trương chấp thuận cho Chi hội Hưng Cần tự tổ chức Đại hội đại biểu và bầu Ban Trị sự nhiệm kỳ 2023-2028. Tổ chức họp mặt với hơn 300 đại biểu tham dự và thăm hỏi 234 các đối tượng nhân dịp Chôl Chnam Thmây năm 2023; cũng nhân dịp này Ban Dân tộc tỉnh thăm hỏi 43 người có uy tín. Tiếp xúc 74 lượt NCUT trong đồng bào DTTS và các chức sắc trong tôn giáo. Kết hợp Ban Dân tộc tỉnh mở lớp Hội nghị

(29) Trong đó: 20 hồ sơ với diện tích 9.929,9m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất ở đô thị; 37 hồ sơ với diện tích 11.349,2m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất ở nông thôn; 49 hồ sơ với diện tích 10.692,5m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm chuyển sang đất ở nông thôn; 31 hồ sơ với diện tích 8.186,6m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm chuyển sang đất ở đô thị; 06 hồ sơ với diện tích 715,3m² chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở nông thôn; 03 hồ sơ với diện tích 2.554,2m² chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp; 06 hồ sơ với diện tích 851,3m² chuyển từ đất nuôi trồng thủy sản sang đất ở nông thôn và 03 hồ sơ với diện tích 4.968,2m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm sang đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp.

(30) trong đó: 06 giấy CNQSDĐ với diện tích 30.870,5m² hủy theo bản án của Tòa án nhân dân và 01 giấy CNQSDĐ với diện tích 2.210m² thu hồi do cấp không đúng vị trí thửa đất.

tuyên truyền vận động tư vấn nâng cao nhận thức và xây dựng mô hình điểm về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT huyện Tiểu Cần có 386 em tham dự. Tổ chức đưa, đón đại biểu dự Hội nghị Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò NCUT trong đồng bào DTTS tại Trung tâm Hội nghị tỉnh (có 01 tập thể và 08 cá nhân được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; 08 cá nhân được nhận giấy khen của Ban Dân tộc tỉnh). Có 15/15 chùa Nam tông Khmer mở lớp dạy học sơ cấp Khmer ngữ, tuy nhiên qua năm tình hình đa số các Chùa còn thiếu sách giáo khoa cho học viên.

6. Lĩnh vực Nội vụ - Tư pháp - Thanh tra - Cải cách hành chính:

6.1. Nội vụ: Quyết định nâng lương thường xuyên cho CB-CC-VC 457 trường hợp, nâng lương trước thời hạn 41 trường hợp; nâng phụ cấp thâm niên 16 trường hợp; xếp phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách 10 trường hợp; điều động, điều chuyển CB-CC 18 trường hợp; giải quyết nghỉ việc theo Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND cho 18 trường hợp; chấp thuận cho 12 trường hợp nghỉ việc theo nguyện vọng; giải quyết mai táng phí 02 trường hợp. Bổ nhiệm có thời hạn 02 trường hợp, bổ nhiệm lại 06 CC-VC lãnh đạo quản lý và công chức cấp huyện. Thành lập và kiện toàn 25 Hội đồng, Ban Chỉ đạo. Xây dựng Kế hoạch đào tạo năm 2023. Điều chỉnh phụ cấp các chức danh ấp, khóm. Quyết định khen thưởng 268 tập thể và 443 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua và ASXH trên địa bàn huyện. Công nhận sáng kiến năm 2022 cho 150 cá nhân, đồng thời lập tờ trình trình Hội đồng sáng kiến tỉnh xét, công nhận cho 22 cá nhân; Tặng danh hiệu cho 88 tập thể LĐTT, 108 chiến sĩ TĐCS và 126 cá nhân LĐTT cho CB-CC-VC có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2022. Trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh cho 20 cá nhân, tặng Bằng khen cho 29 cá nhân và 27 tập thể có thành tích xuất sắc năm 2021-2022; tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc năm 2022 cho 16 tập thể. Tặng danh hiệu cho 38 tập thể LĐTT, 1.005 cá nhân LĐTT và 149 chiến sĩ TĐCS năm học 2022-2023 cho CC-VC và người lao động của ngành giáo dục.

6.2. Tư pháp: Triển khai, tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức như thông qua hoạt động lồng ghép các cuộc hội, họp,... với tổng số được 159 cuộc (so năm 2022 tăng 32 cuộc), có 7.467 lượt người dự, cấp phát 7.467 bộ tài liệu. Các nội dung, văn bản pháp luật được tuyên truyền, phổ biến tập trung vào nội dung các văn bản Luật mới ban hành. Ngoài ra Trung tâm Văn hóa-TT&TT thực hiện 39 chuyên đề chính sách pháp luật, với thời lượng 195 phút, ước số lượng người nghe khoảng 700.000 lượt; đồng thời đăng tải trên Trang tin điện tử huyện 33 tin, bài trong chuyên mục “Thông tin chính sách pháp luật”,... phục vụ khoảng 565.000 lượt người truy cập. Đăng ký kết hôn 547 trường hợp (có 16 trường hợp có yếu tố nước ngoài), đăng ký khai sinh 1.347 trường hợp (có 03 trường hợp có yếu tố nước ngoài), cha mẹ nhận con 01 trường hợp có yếu tố nước ngoài; đăng ký khai tử 381 trường hợp. Chứng thực bản sao đúng với bản chính 49.205 bản; 2.623 chữ ký trong văn bản, giấy tờ tiếng Việt; 3.066 hợp đồng giao dịch.

6.3. Thanh tra, Tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo:

- Công bố các Kết luận thanh tra của Chủ tịch UBND huyện: Kết luận số 94/KL-UBND ngày 27/12/2022 về chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý thu - chi ngân sách tại UBND xã Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần⁽³¹⁾; Kết luận số 95/KL-UBND ngày 29/12/2022 về thực hiện pháp luật trong quản lý đầu tư và xây dựng một số công trình do Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện làm Chủ đầu tư⁽³²⁾; Kết luận số 37/KL-UBND ngày 31/3/2023 về thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND thị trấn Tiểu Cần và Chủ tịch UBND xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần⁽³³⁾.

- Tiếp công dân 31 lượt, 31 vụ việc, 32 người, trong này cấp huyện tiếp thường xuyên: 12 lượt, 12 vụ, 13 người; tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Chủ tịch UBND huyện (02 kỳ) 02 lượt, 02 vụ, 02 người; cấp xã tiếp công dân thường xuyên: 17 lượt, 17 vụ, 17 người. Tính từ đầu năm đến nay đã tiếp thường xuyên, định kỳ, đột xuất tổng số (438 kỳ) 144 lượt, 144 vụ, 154 người được tiếp; trong đó: cấp huyện tiếp (20 kỳ) 96 lượt, 96 vụ, 104 người được tiếp (trong này, Chủ tịch UBND huyện tiếp định kỳ, đột xuất 20 kỳ, 20 lượt, 20 vụ, 23 người được tiếp); cấp xã tiếp (418 kỳ) 48 lượt, 48 vụ, 50 người được tiếp (trong này Chủ tịch UBND xã tiếp định kỳ, đột xuất 418 kỳ, 07 lượt, 07 vụ, 09 người được tiếp). Nội dung tiếp công dân liên quan đến đất đai; tài sản; tư pháp; chế độ, chính sách,...

- Trong tháng tiếp nhận 62 đơn (27 đơn nhận trong tháng, 35 đơn tháng trước chuyển sang), trong đó: Cấp huyện 11 đơn mới, 23 đơn tồn; Cấp xã: 16 đơn mới, 12 đơn tồn. Số đơn đủ điều kiện xử lý 59 đơn, trong đó: có 35 đơn yêu cầu, 03 đơn khiếu nại, 06 đơn kiến nghị, 15 đơn tranh chấp. Kết quả xử lý đơn: Cấp huyện: 30 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết; cấp xã 25 đơn thuộc thẩm quyền. Kết quả giải quyết đơn 11/55 đơn, đạt 20%. Lũy kế, tiếp nhận 113 đơn thư (cấp huyện 68 đơn, cấp xã 45 đơn), trong đó có 17 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 09 đơn phản ánh, 73 đơn yêu cầu, 13 đơn tranh chấp. Đủ điều kiện xử lý 95 đơn, 18 đơn không đủ điều kiện xử lý (xếp lưu do trùng đơn). Kết quả đã xử lý 95 đơn (cấp huyện 50 đơn, cấp xã 45 đơn).

6.4. Cải cách hành chính: Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính và kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2023 trên địa bàn huyện. Báo cáo thực hiện Chương trình số 12-CT/TU ngày 26/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các Chỉ số PAR Index, PAPI, SIPAS giai đoạn 2021-2025 theo tinh thần Công văn số 131/SNV-TCBCTCPCP ngày 01/02/2023 của Giám đốc Sở Nội vụ; thành lập Đoàn kiểm tra công vụ kiểm tra 04 đơn vị trên địa bàn huyện.

7. Quốc phòng - An ninh:

⁽³¹⁾ Kiến nghị thu hồi về NSNN số tiền 88.016.366 đồng và kiểm điểm trách nhiệm 03 cá nhân.

⁽³²⁾ Kiến nghị thu hồi về NSNN số tiền 33.400.000 đồng và rút kinh nghiệm 01 cá nhân.

⁽³³⁾ Kiến nghị 02 đơn vị hợp rút kinh nghiệm, kiểm điểm rút kinh nghiệm 01 cá nhân (Chủ tịch UBND xã Tập Ngãi).

7.1. Quốc phòng: Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; phối hợp tuần tra 991 cuộc, có 2.793 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và giao quân được thực hiện đúng quy định, đạt 100% chỉ tiêu tình giao (*giao 125 thanh niên*). Tiếp nhận 101 quân nhân xuất ngũ hoàn thành NVQS. Ra quân huấn luyện được 55 đồng chí; 1.298 DQTV và 30 SQ-QNCN. Tổ chức hành quân được 09 cuộc, có 270 lượt tham gia. Tổ chức Hội thao Trung đội DQCB có 308 lượt tham gia. Tham gia Hội thi sáng kiến mô hình học cụ (*03 mô hình*) và Hội thi tổ bộ binh bắn mục tiêu bay thấp với 44 người tham dự. Phối hợp phục vụ công tác tham gia diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh và công tác diễn tập phòng thủ các xã: Hùng Hòa, Long Thới và Tân Hùng. Tổ chức đăng ký tuổi 17 cho 773/773 thanh niên. Phối hợp kiểm tra dữ liệu kết luận địa bàn, sản phẩm bản đồ quy tập hài cốt liệt sĩ trên địa bàn huyện.

7.2. An ninh:

- **Công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm:** Phát hiện, triệt xóa 52 vụ/279 đối tượng đánh bạc dưới các hình thức (*so cùng kỳ nhiều hơn 22 vụ*), khởi tố 05 vụ/09 bị can, phạt tiền 178 đối tượng/387,15 triệu đồng. Phát hiện 10 vụ/15 đối tượng trộm cắp vật (*so cùng kỳ nhiều hơn 02 vụ*), điều tra làm rõ 10/10 vụ, đưa đi giáo dưỡng 01 đối tượng, phạt tiền 06 đối tượng/12,5 triệu đồng. Phát hiện 02 vụ/03 đối tượng liên quan tín dụng đen, thu giữ 14.000 tờ rơi, xử phạt VPHC 03 đối tượng/63 triệu đồng. Điều tra làm rõ 09/09 vụ, thu giữ 0,5549 gam heroin và 6,9245 gram ma túy tổng hợp, đã tiến hành khởi tố 09 đối tượng; đồng thời đưa 09 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc. Phát hiện 09/09 vi phạm trên lĩnh vực môi trường (*so cùng kỳ nhiều hơn 08 vụ*), phạt tiền 08 đối tượng/120,5 triệu đồng.

- Quản lý 466 lượt người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài đến địa bàn. Tuần tra vũ trang được 2.154 cuộc, có 9.527 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, kết quả giải tán 478 lượt nhóm đối tượng tụ tập đêm khuya, 193 điểm đánh bạc nhỏ, giáo dục 2.873 lượt đối tượng. Kiểm tra hoạt động kinh doanh ngành nghề có điều kiện được 181 cuộc, tại 139 cơ sở, kết quả phát hiện 28 trường hợp vi phạm. Kiểm tra an toàn PCCC được 207 cuộc tại 247 cơ sở và 1.461 hộ dân, qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm.

- **Đảm bảo giao thông:** Tuần tra kiểm soát giao thông 4.284 cuộc (*đường thủy 40 cuộc*), có 18.216 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia; đã lập biên bản 3.876 trường hợp vi phạm (*đường thủy 36 vụ*), phạt tiền 3.477 trường hợp, số tiền 2,4 tỷ đồng, tước giấy phép lái xe có thời hạn 258 trường hợp. Đăng ký mới 148 xe ô tô, 1.803 xe mô tô các loại.

- **Thực hiện Đề án 06:** Thu nhận 6.099 hồ sơ cấp CCCD, cấp 11.998 tài khoản định danh điện tử, nâng tổng số đến nay đã thu nhận 103.473 hồ sơ CCCD và cấp 29.383 tài khoản định danh điện tử (*mức 1 có 2.780 tài khoản và mức 2 có 20.305 tài khoản*).

8. Kết quả thực hiện 06 nhiệm vụ trọng tâm, 03 nhiệm vụ đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X, nhiệm kỳ 2020-2025:

8.1. Về 06 nhiệm vụ trọng tâm:

- Quan tâm và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp xây dựng hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV và các tiêu chí để huyện đủ điều kiện trở thành thị xã trực thuộc tỉnh. Từ nguồn vốn của Trung ương, tỉnh và nguồn vốn của huyện đã tập trung đầu tư xây mới, nâng cấp và mở rộng các tuyến đường đô thị; xây dựng nhiều công trình đảm bảo tiêu chí cấp đường đô thị, kết nối liên thông các xã, thị trấn và cụm dân cư. Hoàn thành nhiệm vụ và dự toán quy hoạch chung đô thị Tiểu Cần đến năm 2040 (*định hướng thành lập thị xã trực thuộc tỉnh*)⁽³⁴⁾.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tập trung cho đầu tư phát triển. Tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội 9 tháng đầu năm ước đạt 2.176 tỷ đồng, đạt 82,11% chỉ tiêu. Tổng kế hoạch vốn năm 2023 là 293,361 tỷ đồng, ước giải ngân đến ngày 15/9/2023 là 165,629 tỷ đồng, đạt 56,46% kế hoạch vốn. Phối hợp có hiệu quả với các Sở, ngành tỉnh mời gọi, thu hút đầu tư triển khai các dự án như: Cụm công nghiệp Phú Cần, Khu công nghiệp Cầu Quan, Khu phức hợp thương mại; Nhà máy chế biến và trái cây đóng hộp, Dự án “GO Tiểu Cần” và Dự án Nhà xưởng sản xuất trang thiết bị y tế, dệt may, thêu,... tập trung đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp đảm bảo đúng thực chất và hoạt động có hiệu quả, phát triển mới 38/40 doanh nghiệp đạt 95%; chỉ đạo làm tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả 03 khâu đột phá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với thực hiện cơ cấu lại nền nông nghiệp phù hợp với điều kiện và tiềm năng. Đa dạng hóa cây trồng, con nuôi và phương thức nuôi trồng gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch. Tập trung vào các đối tượng có giá trị kinh tế cao, nuôi trồng theo vùng và theo quy hoạch; đã chuyển đổi trên 90% diện tích nuôi nhỏ lẻ, hỗn hợp sang nuôi thủy sản có giá trị kinh tế cao (cá tra, cá lóc). Dịch bệnh, chất thải trong chăn nuôi được kiểm soát và xử lý kịp thời, đảm bảo sản lượng trên một đơn vị diện tích, không gây ô nhiễm môi trường.

- Chủ động rà soát, đánh giá và xác định đúng nhu cầu thực tế từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Công tác xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia xây dựng nông thôn mới được tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả.

8.2. Về 03 nhiệm vụ đột phá:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là triển khai thực hiện các công trình, dự án mang tính đột phá, có tính then chốt về giao thông, thủy lợi trên địa bàn huyện với kinh phí năm 2023 được phân bổ trên 300 tỷ đồng. Quá đó góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính; chỉ số hài lòng của người dân và chỉ số năng lực cạnh tranh được cải thiện tốt. Kỷ luật, kỷ cương

⁽³⁴⁾ Được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 23/8/2022

hành chính được tăng cường; tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được nâng lên.

- Các nguồn vốn từ các chương trình, dự án được triển khai kịp thời và sử dụng hiệu quả, đúng tới tượng; các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được quan tâm hỗ trợ bằng nhiều nguồn lực, nhất là các nguồn vốn vay ưu đãi để thoát nghèo, nâng cao thu nhập. Trong 9 tháng đầu năm 2023, từ nguồn vốn của Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách thực hiện cho 183 hộ nghèo, hộ cận nghèo vay số tiền 9,729 tỷ đồng.

9. Kết quả phục hồi kinh tế theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ: Chỉ đạo các ngành và các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và các văn bản có liên quan. Song song đó, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về phát triển kinh tế - xã hội nhằm phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội như: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, ... kết quả thực hiện như sau:

- Tư vấn, giới thiệu việc làm được 105 lao động, nâng tổng số đến nay 3.132 lao động, đạt 111,86% kế hoạch (KH 2.800), tăng 2,96% so cùng kỳ. Đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài 39 lao động, nâng tổng số đến nay 304/135 lao động, đạt 255,18% chỉ tiêu⁽³⁵⁾, tăng 80,95% so cùng kỳ.

- **Về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2022-2025:** Chỉ đạo các ngành có liên quan và các địa phương thường xuyên tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình hoạt động. Triển khai thực hiện Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ trong năm 2023. Đưa 12 HTX tham dự Hội nghị đối thoại tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Về công tác triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công: Phối hợp chi trả bồi hoàn thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận Tiểu Cần, kết quả đã chi trả 93/97 hồ sơ, số tiền 67,7 tỷ đồng. Đồng thời thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023, đảm bảo theo cam kết với UBND tỉnh.

9. Kết quả thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Tổng nguồn vốn của 03 Chương trình MTQG là 27.910.623.496 đồng, trong đó vốn năm 2023 là 23.398.000.000 đồng (vốn sự nghiệp 11.459.000.000 đồng⁽³⁶⁾); vốn đầu tư phát triển 11.939.000.000 đồng); vốn năm 2022 chuyển sang năm 2023 4.512.623.496

⁽³⁵⁾ Trong đó nữ 149 lao động, Nhật Bản 293 lao động, Đài Loan 10 lao động và UAE 01 lao động.

⁽³⁶⁾ Phòng LĐ-TB&XH 6.177.000.000 đồng; Phòng NN&PTNT 3.076.000 đồng; Phòng Dân tộc 69.000.000 đồng; Phòng Y tế 116.000.000 đồng; còn lại bố trí cho các xã (trừ thị trấn Cầu Quan) 2.021.000.000 đồng.

đồng (trong này vốn đầu tư thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người dân tộc Khmer khó khăn về nhà ở là 304.000.000 đồng; vốn sự nghiệp 4.208.623.496 đồng⁽³⁷⁾), giải ngân được 10.795.459.065 đồng, đạt 38,68% kế hoạch giao (gồm **Vốn đầu tư phát triển**: Giải ngân 9.885.192.665 đồng/12.243.000.000 đồng, đạt 80,74% kế hoạch vốn, **Vốn sự nghiệp**: Giải ngân 910.266.400 đồng/15.667.623.496 đồng, đạt 5,81% kế hoạch giao).

9.1. Kết quả thực hiện từng Chương trình:

- **Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MT**: Tổng nguồn vốn NSNN đã phân bổ thực hiện 16.129,6 triệu đồng (trong đó vốn năm 2022 kéo dài thực hiện và giải ngân trong năm 2023: 1.848,636 triệu đồng), cụ thể: Vốn đầu tư phát triển phân bổ 8.644 triệu đồng, giải ngân 5.820 triệu đồng, đạt 67,33%; Vốn sự nghiệp phân bổ 7.485,636 triệu đồng, giải ngân 680 triệu đồng, đạt 9,08%.

- **Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**: Tổng nguồn vốn NSNN đã phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình là 3.575,259 triệu đồng (trong đó vốn năm 2022 kéo dài thực hiện và giải ngân trong năm 2023: 775,259 triệu đồng), giải ngân 144 triệu đồng, đạt 4,02%.

- **Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới**: Tổng nguồn vốn phân bổ là 8.205,728 triệu đồng (trong đó vốn năm 2022 kéo dài thực hiện và giải ngân trong năm 2023: 1.888,728 triệu đồng). Cụ thể: Vốn đầu tư phát triển phân bổ 3.599 triệu đồng, giải ngân 3.599 triệu đồng, đạt 100% so kế hoạch giao; Vốn sự nghiệp phân bổ 4.606,728 triệu đồng, giải ngân 87 triệu đồng, đạt 1,89%.

9.2. Hạn chế và nguyên nhân: Việc triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG còn chậm so kế hoạch, giải ngân vốn sự nghiệp còn thấp. Nguyên nhân do các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ban hành chậm hơn so với thời gian bố trí vốn. Một số văn bản quy định nội dung, định mức chưa cụ thể nên khó thực hiện. Song song đó, đối tượng tham gia các lớp đào tạo nghề, giải quyết việc làm rất ít. Một số địa phương chưa quan tâm đúng mức đến việc triển khai thực hiện các Tiểu Dự án, dự án. Đối với định mức hỗ trợ và đối ứng để triển khai xây dựng nhà ở cho hộ nghèo là người dân tộc Khmer chậm được hướng dẫn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Mặt được: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được tập trung có trọng tâm, trọng điểm. Giá trị sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng, thương mại dịch vụ đạt khá. Thu ngân sách nhà nước đảm bảo theo tiến độ; phát triển doanh nghiệp tăng cao so cùng kỳ. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm và đạt nhiều kết quả tích cực; đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài

⁽³⁷⁾ Phòng LD-TB&XH 2.442.623.496 đồng; Phòng NN&PTNT 1.690.000.000 đồng; Phòng Dân tộc 20.000.000 đồng; các xã (trừ thị trấn Cầu Quan, xã Ngải Hùng, xã Hiếu Trung và xã Phú Cần) 56.000.000 đồng.

tăng nhiều so cùng kỳ. Cải cách hành chính có chuyển biến tốt; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được các ngành, các địa phương phối hợp thực hiện tốt. An ninh chính trị tiếp tục được giữ vững,... ***Đến thời điểm hiện tại, có 05/32 chỉ tiêu vượt, 05/32 chỉ tiêu đạt 100%, 06/32 chỉ tiêu đạt trên 60% và 16/32 chỉ tiêu chờ cuối năm.***

2. Khó khăn, hạn chế: Việc xây dựng sản phẩm nông nghiệp có nhãn hiệu, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý và sản phẩm OCOP còn ít.

- Tiến độ thực hiện các tiêu chí xây dựng xã NTM, NMT nâng cao, NMT kiểu mẫu còn chậm. Chất lượng hoạt động của Tổ hợp tác và một số HTX hiệu quả chưa cao, chưa thật sự bền vững.

- Công tác giải phóng mặt bằng Dự án hoàn thiện hạ tầng giao thông đáp ứng tiêu chí đô thị loại IV huyện Tiểu Cần còn chậm. Giải ngân vốn sự nghiệp của 03 Chương trình MTQG còn thấp.

- Cải cách hành chính có mặt còn hạn chế, nhất là giải quyết các thủ tục hành chính thông qua giải quyết trực tuyến.

- Tình hình vi phạm về trật tự xã hội tìm ẩn nhiều nguy cơ mất an ninh trật tự. Một số vụ việc khiếu nại còn tồn đọng kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM

1. Tập trung chỉ đạo xuống giống vụ Đông Xuân đảm bảo theo kế hoạch. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển ngành nông nghiệp, quan tâm thực hiện xây dựng sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị, nhãn hiệu, thương hiệu. Rà soát, xây dựng kế hoạch nạo vét kênh thủy lợi nội đồng năm 2024. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, cây trồng; xây dựng mô hình chăn nuôi tập trung an toàn sinh học. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

2. Thường xuyên rà soát, phối hợp thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp hợp tác xã theo Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022-2025 và các chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp. Tập trung tuyên truyền vận động công tác phát triển doanh nghiệp đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

3. Huy động tối đa các nguồn lực để tập trung xây dựng, nâng chất, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng xã NTM nâng cao, NMT kiểu mẫu và huyện NMT nâng cao trong năm 2023. Tập trung chỉ đạo thực hiện các dự án, tiểu dự án 03 Chương trình MTQG, giải ngân vốn sự nghiệp đảm bảo theo chỉ tiêu tỉnh giao.

Tăng cường triển khai và tổ chức thực hiện các giải pháp xây dựng huyện Tiểu Cần trở thành thị xã trực thuộc tỉnh theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tranh thủ sự hỗ trợ và phối hợp của các

sở, ngành chuyên môn của tỉnh trong thực hiện các tiêu chí. Giải quyết các vướng mắc để triển khai xây dựng Chợ Tiểu Cần.

4. Chỉ đạo rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ, chính sách để thảo luận, phân bổ dự toán năm 2024 theo Luật Ngân sách nhà nước và điều kiện cụ thể của huyện. Tăng cường các giải pháp thu NSNN, chi theo cân đối. Hoàn thiện các hồ sơ, nội dung báo cáo phục vụ cho kế hoạch kiểm toán năm 2024; rà soát, uốn nắn việc triển khai thực hiện các kết luận, kiến nghị của Thanh tra, của Kiểm toán Nhà nước.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình xây dựng cơ bản; Giải ngân đảm bảo đạt tỷ lệ tính giao. Tăng cường và quyết liệt hơn nữa công tác giải phóng mặt bằng Dự án hoàn thiện hạ tầng giao thông đáp ứng tiêu chí đô thị loại IV; triển khai và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án đường nối Quốc lộ 60 - Quốc lộ 54, dự án đường giao thông nông thôn ấp Chợ - Phụng Sa đảm bảo theo kế hoạch. Phối hợp vận động một số hộ dân chưa thống nhất bàn giao mặt bằng dự án xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60, thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh - Sóc Trăng (địa phận tỉnh Trà Vinh). Quan tâm phối hợp kêu gọi đầu tư các công trình, dự án trọng điểm, góp phần thực hiện các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao và tiêu chí xây dựng thị xã trực thuộc tỉnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai; lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện cụ thể của huyện.

5. Thực hiện tốt Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện trong thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó chú trọng phối hợp tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân để tham gia xây dựng và bảo vệ môi trường. Cùng cố, nhân rộng các tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp. Kiểm tra, xử lý các hoạt động gây ô nhiễm môi trường. Thực hiện tốt phương án thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn huyện.

6. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 01/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023. Thanh tra huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện trong việc triển khai và thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các ngành và địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Rà soát, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

7. Đẩy nhanh việc thực hiện chuyển đổi số theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 18/4/2023 của UBND tỉnh. Hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện đồng bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Tập trung tuyên truyền, vận động và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến. Thường xuyên kiểm tra, uốn nắn tinh thần, trách nhiệm và thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức.

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ và Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 của HĐND tỉnh về Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách

ở cấp xã, ở ấp, khóm, người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, về đầu tư công; chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp cuối năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện, nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo đúng quy định.

8. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao gắn với quảng bá, xúc tiến du lịch chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện của đất nước và địa phương. Thực hiện tốt *“Nội dung phong trào thi đua yêu nước năm 2023 của ngành Văn hóa và Thông tin”*. Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền những kết quả đạt được của huyện trong 9 tháng đầu năm. Phối hợp triển khai và thực hiện tốt kế hoạch tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ nhân các ngày lễ, hội được tổ chức tại tỉnh, đặc biệt là lễ hội Ok Om Bok. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, quan tâm việc củng cố, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ năm học 2023-2024. Quan tâm thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình năm 2023 đảm bảo hiệu quả, đúng thực chất. Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn tỉnh Trà Vinh đến năm 2025. Tuyên truyền, tư vấn và hỗ trợ lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Thực hiện tốt chính sách khuyến khích chăm sóc thay thế và trợ cấp đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và chương trình hành động vì trẻ em. Triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức Tết Trung thu năm 2023.

Tập trung chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh trên người, nhất là bệnh sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, quan tâm làm tốt công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Phối hợp thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực hành nghề y dược, các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Phối hợp các đoàn thể chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội tự nguyện.


9. Tập trung phối hợp tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất của người đứng đầu và chức sắc các tôn giáo về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên gặp gỡ các chức sắc tôn giáo, người có uy tín để nắm tình hình, đồng thời tổ chức thăm hỏi các cơ sở tôn giáo, cơ sở thờ tự nhân dịp, tết.

10. Tăng cường công tác nắm tình hình, trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết. Nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ xã Hùng Hòa, xã Tân Hùng và xã Long Thới đảm bảo theo kế hoạch. Thực hiện tốt các bước chuẩn bị cho tuyển chọn, và gọi công dân nhập ngũ năm 2024.

Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an thật sự trong sạch, vững mạnh. Phối hợp làm tốt công tác nắm, quản lý địa bàn, đối tượng, chủ động đấu

tranh có hiệu quả các loại tội phạm. Phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành công an. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt kế chiến dịch 90 ngày đêm thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn huyện. Thường xuyên kiểm tra, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Các cơ quan TW, Tỉnh đóng địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP;
- NCTH;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH 



Nguyễn Minh Mẫu

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ
VĂN HÓA - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 9 THÁNG/2023

(ban hành kèm theo Báo cáo số 466 /BC-UBND

ngày 20 /9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần)



Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện tháng 9	Thực hiện 9 tháng	So cùng kỳ	Ghi chú
A	CHỈ TIÊU KINH TẾ						
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%	12				cuối năm
2	Thu NSNN trên địa bàn	Tỷ đồng	58,5	4,545	47,213	Giảm 5,8%	Đạt 80,71
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	2.650		2.176	Tăng 12,63%	Đạt 82,11%
4	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	40	7	38	Tăng 17 DN	Đạt 95%
B	CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG						
I	LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM						
5	Tổng số lao động đang làm việc	Người	62.104				cuối năm
6	Số lao động được tạo việc làm tăng thêm	Người	2.800	105	3.132	Tăng 2,96%	Vượt 11,86%
7	Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	135	39	304	tăng 136 người	Vượt 125,18%
8	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	75,00				cuối năm
+	<i>Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ</i>	%	35,00				cuối năm
II	GIẢM NGHÈO (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)						
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0,19				cuối năm
10	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng dân tộc Khmer (so với tổng số hộ Khmer)	%	0,28				cuối năm
III	CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU						
11	Tổng số xã, thị trấn	đơn vị	11		11	-	Đạt
+	<i>Số xã, thị trấn có nhà văn hóa, thư viện</i>	<i>Xã, thị trấn</i>	11		11	-	Đạt
12	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,8		99,92	giảm 0,01%	vượt 0,12%
13	Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước HVS	%	100		100	<i>không tăng, không giảm</i>	Đạt
+	<i>Trong đó: được cung cấp nước sạch</i>	%	82,46		82,46	<i>không tăng, không giảm</i>	Đạt
14	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh	%	100		100	-	Đạt
15	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tăng thêm	xã	1				cuối năm
16	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	xã	1				cuối năm

IV	Y TẾ - XÃ HỘI						
17	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	94,98	0,32	87,49	tăng 7,05%	Chưa đạt
18	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội trong tổng số lao động	%	24,76	-0,07	18,28	Giảm 0,23%	Chưa đạt
	<i>Trong đó: Tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện</i>	%	5,00	0,05	4,31	tăng 5,06%	Chưa đạt
19	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp	%	16,80	-0,11	11,94	-	Chưa đạt
20	Số giường bệnh/1 vạn dân (<i>không tính giường trạm y tế xã</i>)	Giường	24,10		24,81	Không tăng, không giảm	Vượt 2,95%
21	Số bác sỹ/1 vạn dân	bác sỹ	6,78		7,7	tăng 18,46%	Vượt 13,57
22	Tỷ lệ trạm y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc	%	100 (10/10)		100	<i>không tăng, không giảm</i>	Đạt
23	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100				Cuối năm
24	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	2,4				cuối năm
25	Tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi	‰	3,0				cuối năm
26	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (<i>cân nặng theo tuổi</i>)	%	2,24				cuối năm
27	Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, thị trấn	11				cuối năm
-	<i>Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em</i>	%	100				cuối năm
V	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO						
28	Tổng số học sinh đầu năm học	Học sinh	24.050				cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	Học sinh	4.500				cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	Học sinh	9.450				cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	Học sinh	6.900				cuối năm
-	<i>Trung học phổ thông</i>	Học sinh	3.200				cuối năm
29	Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học						cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	%	88,00				cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	%	100,00				cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	%	98,50				cuối năm
C	QUỐC PHÒNG - AN NINH						
30	Số xã, thị trấn tái công nhận vững mạnh về quốc phòng	Xã, thị trấn	11				cuối năm
31	Tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt chi tiêu	%	100		100	<i>không tăng, không giảm</i>	Đạt (125 thanh niên)
32	Xây dựng xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự	Xã, thị trấn	11				cuối năm